

Ngày	600 VNĐ		
31/03/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0%	20.0%	-14.3%

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	500 - 900
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	35
Số lượng CPLH (CP)	57,509,675
KLGD BQ 20 phiên (CP)	125,215
Sở hữu nước ngoài	0.2%
Beta	(0.12)
EPS	-3
P/E	-187.2

DT thuần

Q1/24

0

tỷ VNĐ

LN trước thuế

Q1/24

-0.05

tỷ VNĐ

LN sau thuế

Q1/24

-0.05

tỷ VNĐ

ROA

2023

0.0%

DT thuần

2023

0

tỷ VNĐ

LN trước thuế

2023

-0.19

tỷ VNĐ

YoY: ▼0.01| -5.6%

LN sau thuế

2023

-0.19

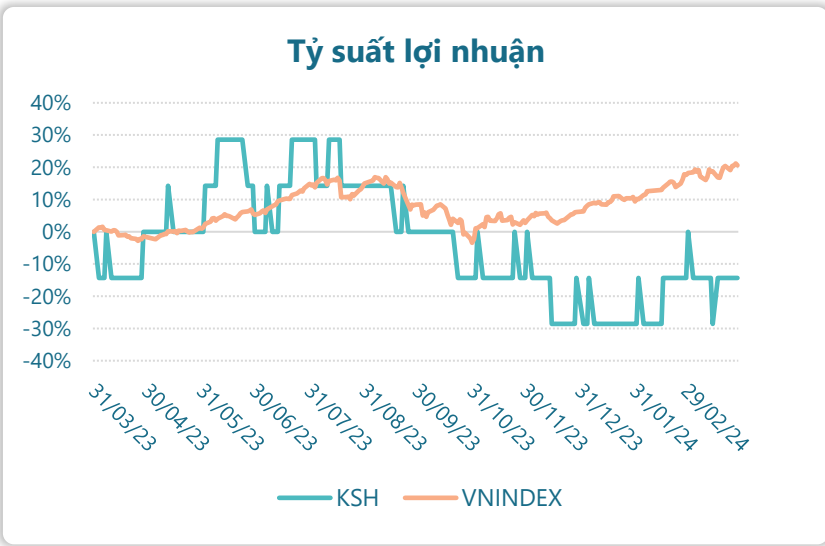
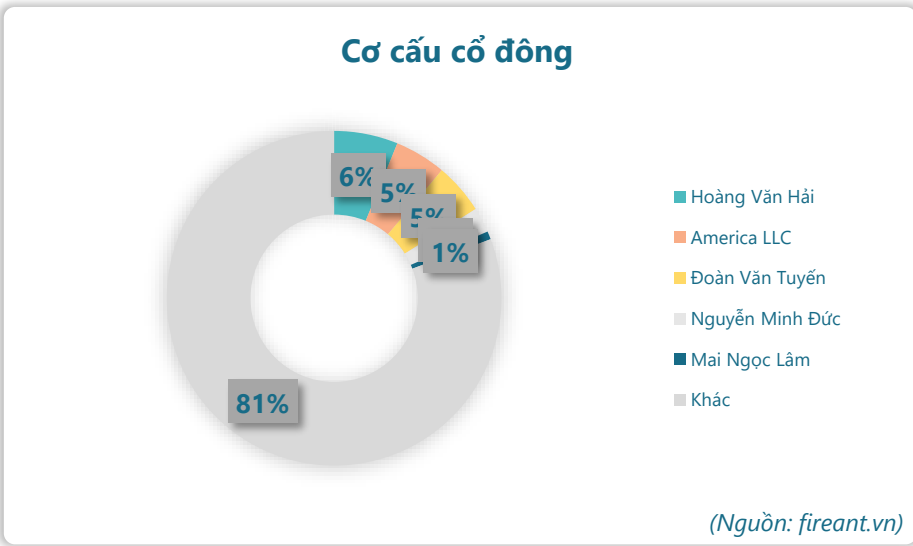
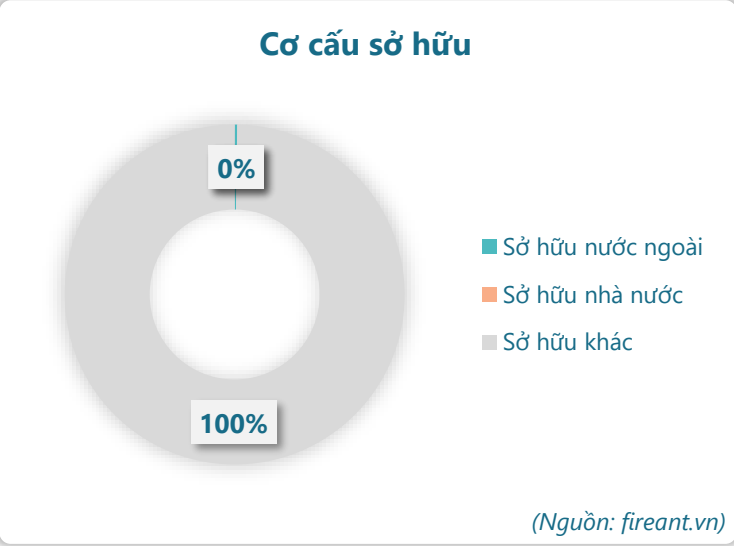
tỷ VNĐ

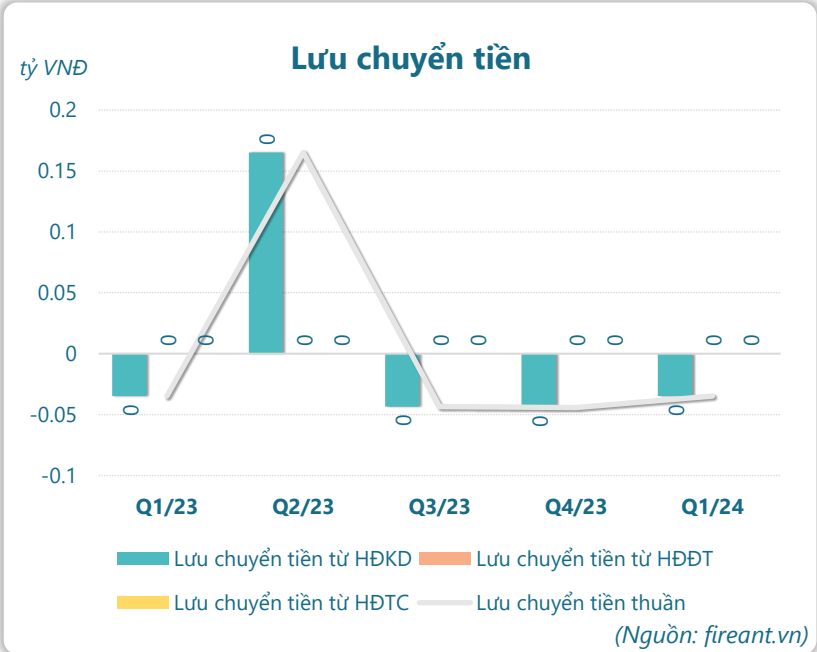
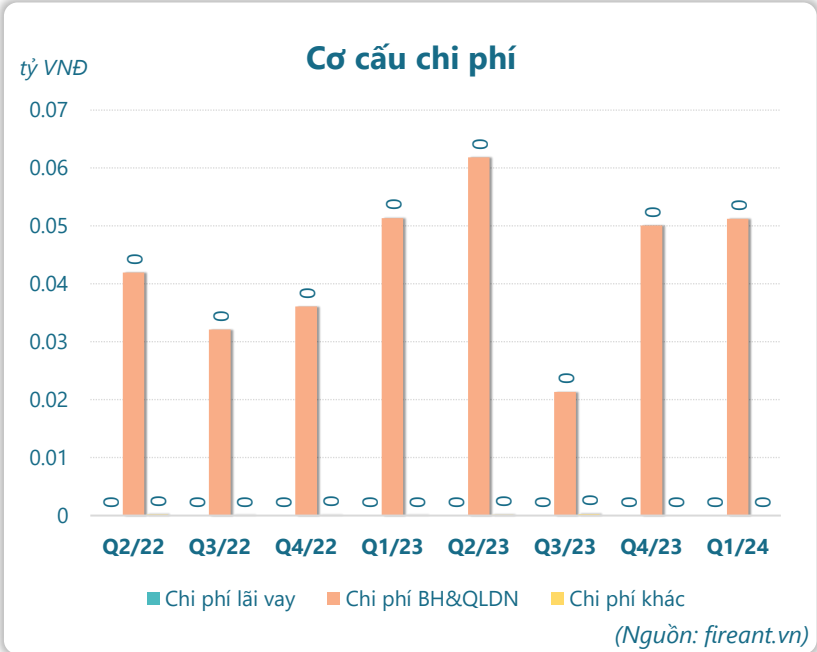
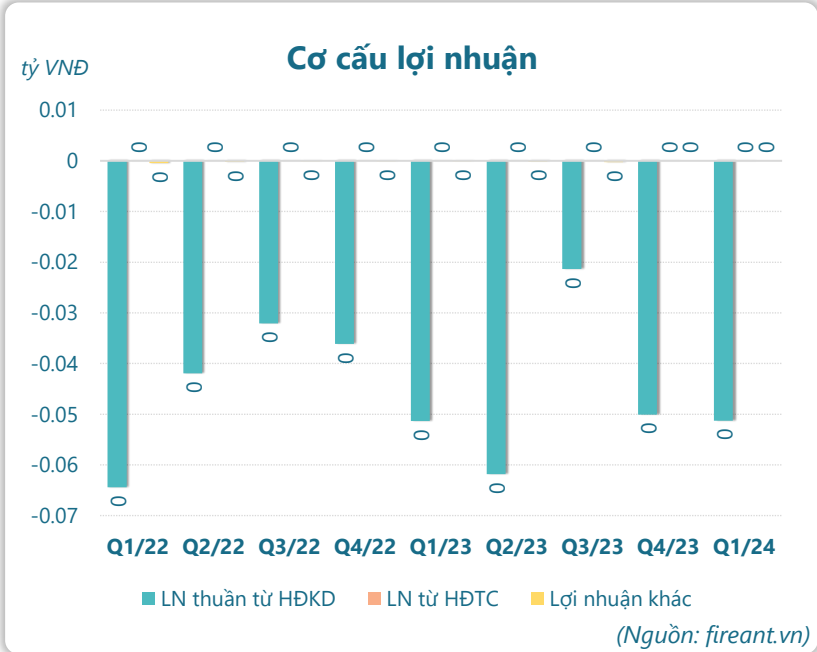
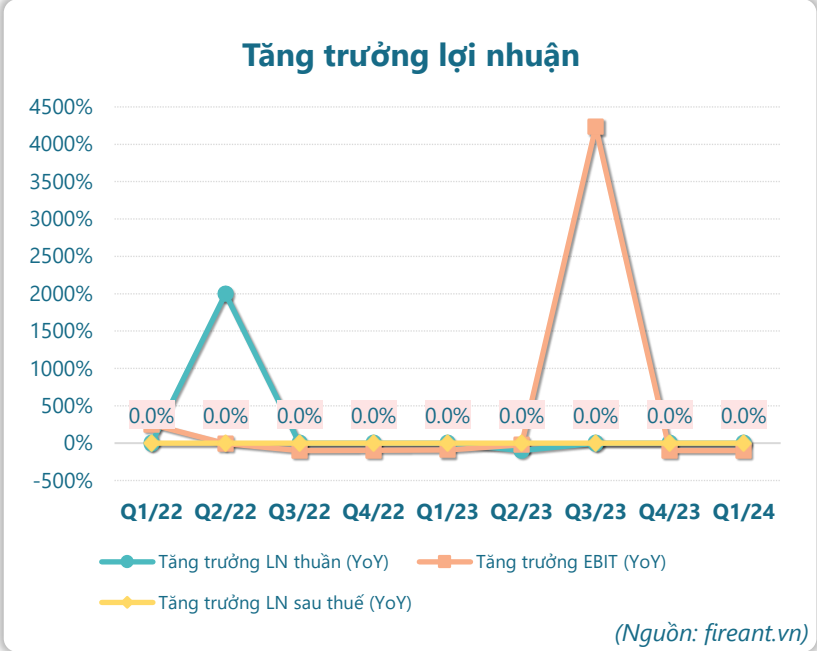
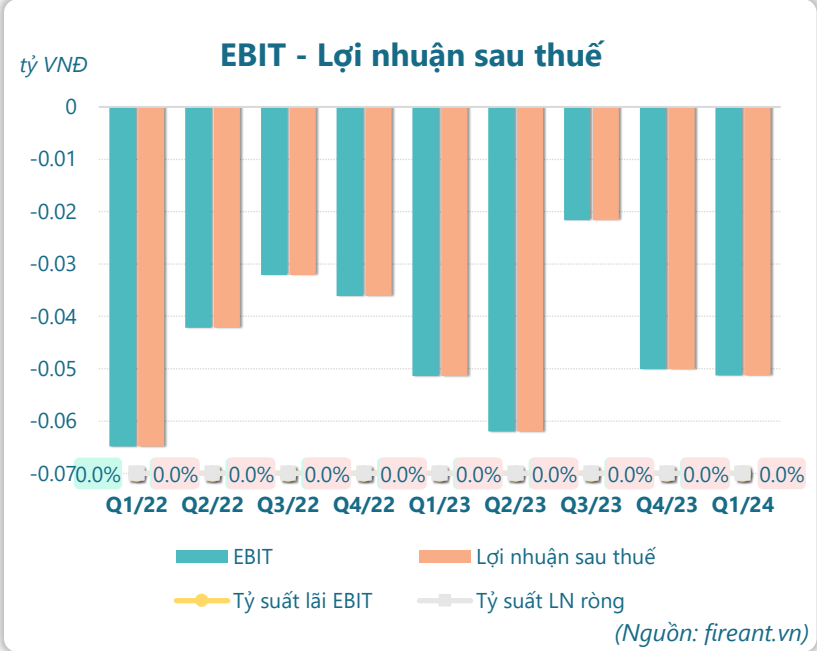
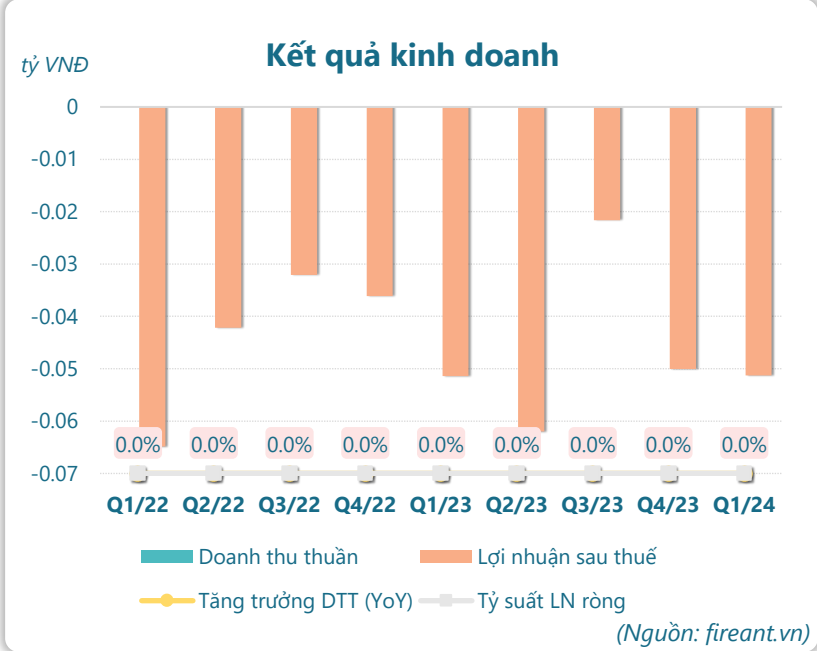
YoY: ▼0.01| -5.6%

ROE

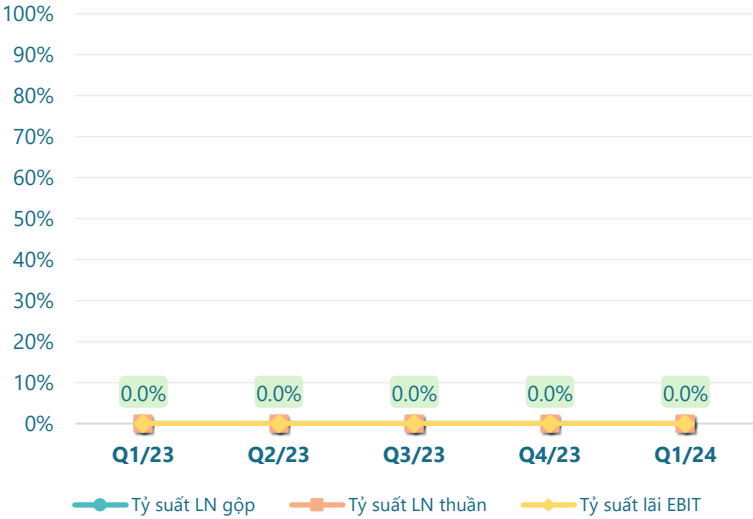
2023

0.0%



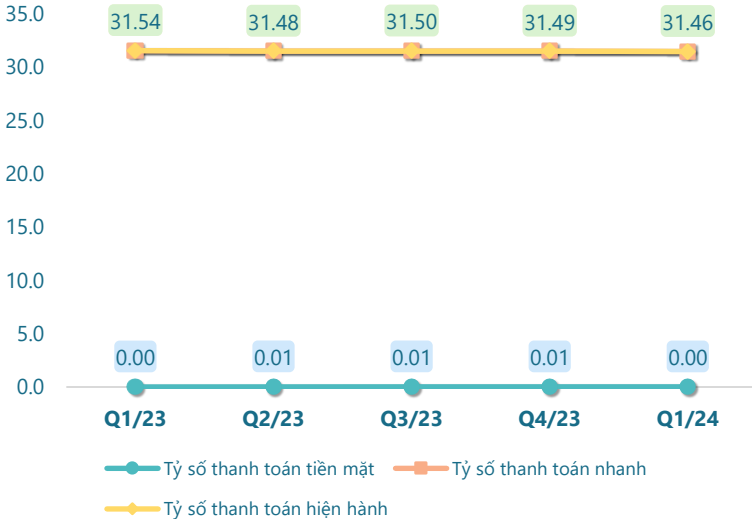


Tỷ suất lợi nhuận



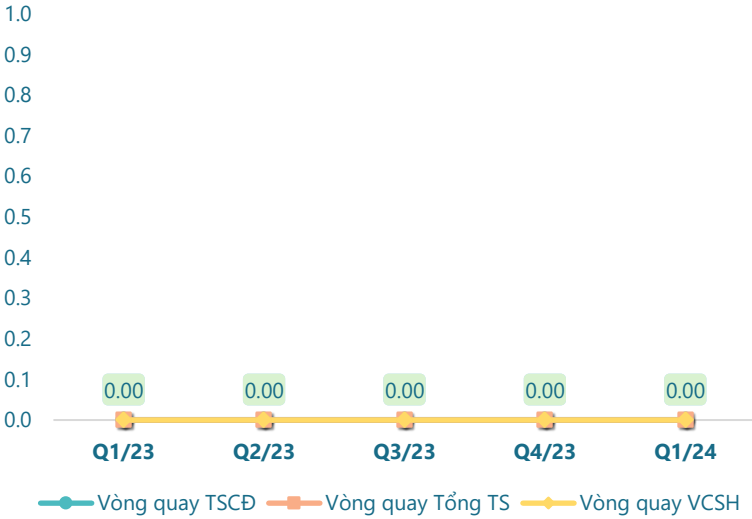
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



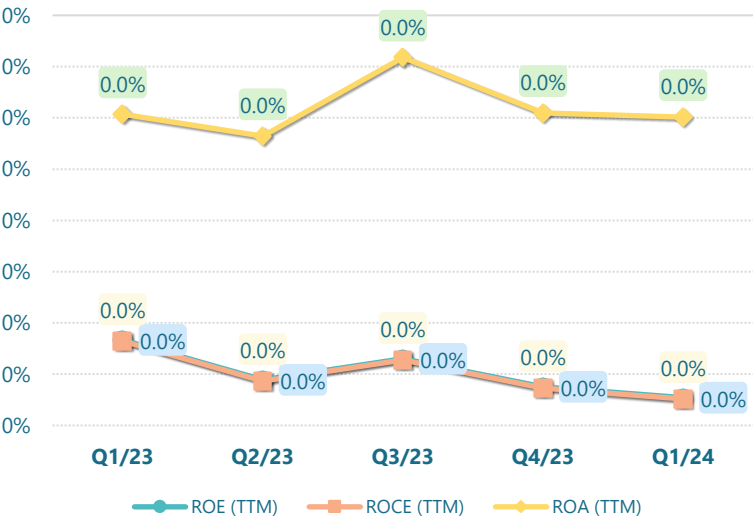
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



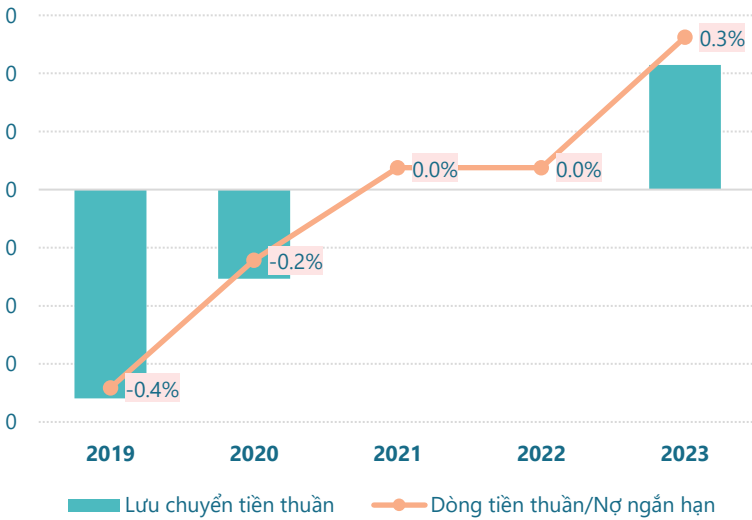
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



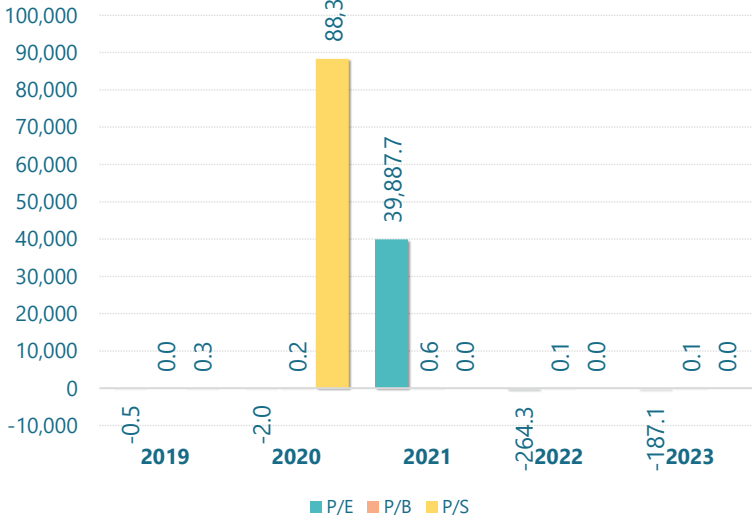
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)